

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/DS-ST.

Ngày: 20/02/2024

V/v tranh chấp: **Hợp đồng tín dụng**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phạm Văn Vĩ**.

2/ Bà **Lê Thị Tuyết Mai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Quốc** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2023/TLST-DS, ngày 08 tháng 11 năm 2023. Về tranh chấp “**Hợp đồng tín dụng**”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST, ngày 16 tháng 01 năm 2024. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T

Trụ sở cũ: số 69 đường B Q T, KDC 586, P. P T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Trụ sở mới: số 7J, đường C6, KDC T L, P. P T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. (BL 94-95)

Đại diện pháp luật: bà Mai Thị Ngọc Quyên – CT HĐQT.

Đại diện ủy quyền: bà **Đương Thị Linh Vy** (Giấy ủy quyền số 03/UQ - HĐQT ngày 20/02/2022). (có mặt)

- Bị đơn:

1/ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

2/ Ông **Nghiêm Hữu P**, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 135/5, KV. Y B, P. L B, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2023 đại diện nguyên đơn Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T trình bày: Vào ngày 18/5/2021 bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P cùng với Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T đã ký kết hợp đồng tín dụng số 2-0001712/2021/HĐTD/QTDNDNCT để vay số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), mục đích vay: tiêu dùng; lãi suất vay 2,3%/tháng (27,6%/năm); lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và lãi trễ hạn, thời hạn vay là 12 tháng. Phía bị đơn đã vi phạm hợp đồng, dù đã được nhắc nhở trả nợ nhiều lần nhưng đến nay vẫn không thanh toán tiền vốn và lãi theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc là **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng), nợ lãi đến ngày 10/02/2023 là **5.492.200 đồng** (Năm triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn hai trăm đồng) và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P cố tình vắng mặt không đến. Sau khi tiến hành các thủ tục cần thiết, Tòa án quyết định đưa ra xét xử công khai vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện nguyên đơn yêu cầu các bị đơn phải trả số nợ gốc là **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng), nợ lãi đến ngày 20/02/2024 là: **14.236.900 đồng** (Mười bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm đồng), trong đó nợ lãi trong hạn là 9.270.900 đồng (Chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn chín trăm đồng), lãi quá hạn là 4.966.000 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P tiếp tục vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng phát biểu quan điểm:

- **Về việc tuân theo pháp luật tố tụng** của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: là phù hợp quy định pháp luật, không phát hiện vi phạm.

- **Về việc giải quyết vụ án:** Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án xác định yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nội dung cụ thể được trình bày tại Bài phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa (kèm theo hồ sơ).

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vay tiền giữa các đương sự được thỏa thuận và giao kết bằng Giấy đề nghị vay vốn ngày 17/5/2021 và Hợp đồng tín dụng số 2-0001712/2021/HĐTD/QTDNDNCT ngày 18/5/2021, mục đích vay tiền là tiêu dùng. Trong đó bên vay có nghĩa vụ trả cho bên cho vay vốn gốc và lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng. Do bên vay không thực hiện đúng thỏa thuận nên xảy ra tranh chấp. Xét đây là quan hệ tranh chấp Hợp đồng tín dụng được ngành luật dân sự điều chỉnh

(do bên vay không có đăng ký kinh doanh) và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khi các đương sự có yêu cầu theo qui định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về số nợ gốc: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng các bị đơn vẫn luôn vắng mặt. Song căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là Hợp đồng tín dụng số 2-0001712/2021/HĐTD/QTDNDNCT ngày 18/5/2021, Giấy nhận nợ ngày 18/5/2021 và Phiếu chi cùng ngày 18/5/2021 do nguyên đơn cung cấp, có chữ ký của cả hai bên (BL 30, 36, 38-39). Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả số nợ này là hoàn toàn có cơ sở theo qui định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và được pháp luật bảo vệ.

[3] Đại diện nguyên đơn xác định bị đơn chưa thanh toán phần gốc nên số tiền gốc vẫn là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Bị đơn đã được nhận tiền vay nhưng lại không chịu thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi theo Hợp đồng, cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ. Theo xác nhận của Công an phường L B ngày 27/02/2023 (BL 50-51) thì đương sự Nguyễn Thị N và Nghiêm Hữu P có đăng ký thường trú tại địa phương nhưng bà N và ông P đã bán nhà bỏ địa phương đi; không thông báo với địa phương cũng như bên cho vay biết. Thậm chí nguyên đơn đã thực hiện việc Thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng cả hai vẫn không liên hệ giải quyết vụ kiện, thái độ xem thường pháp luật. Coi như bị đơn đã tự tước bỏ quyền tham gia tố tụng của mình và mặc nhiên chấp nhận toàn bộ lời trình bày của phía nguyên đơn. Nên **số nợ gốc** mà các bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng) là có căn cứ.

[4] Về lãi suất: nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn phải trả lãi suất theo Hợp đồng đã thỏa thuận là **14.236.900 đồng** (Mười bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm đồng). Căn cứ vào nội dung của Hợp đồng tín dụng số 2-0001712/2021/HĐTD/QTDNDNCT ngày 18/5/2021 thì đây là Hợp đồng tín dụng thời hạn là 12 tháng; lãi suất 2,3%/tháng (27,6%/năm); lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và lãi trễ hạn. Do đó, yêu cầu tiền lãi của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo qui định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Bồi lẽ theo qui định của pháp luật và cả thỏa thuận trong Hợp đồng nếu bên vay không trả lãi đúng hạn thì số dư nợ gốc sẽ bị chuyển thành nợ quá hạn và phải chịu lãi suất theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng. Và căn cứ vào bảng kê gốc - lãi đến ngày 20/02/2024 của nguyên đơn cung cấp thì số nợ lãi trong hạn là 9.270.900 đồng (Chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn chín trăm đồng), lãi quá hạn là 4.966.000 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Nên tổng lãi mà phía bị đơn phải thanh toán là **14.236.900 đồng** (Mười bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm đồng).

[5] Thời hạn và phương thức trả nợ thuộc thẩm quyền của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

[6] Về chi phí thông báo nhắc tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng: Số tiền là 1.944.000 đồng (Hóa đơn GTGT số 705 ngày 29/9/2023 và số 312 ngày 26/9/2023) do nguyên đơn đã tạm ứng nên các bị đơn Nguyễn Thị N và Nghiêm Hữu P có nghĩa vụ liên đới hoàn lại cho nguyên đơn trong giai đoạn thi hành án.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bị đơn phải chịu án phí trên phần nghĩa vụ phải thực hiện là 5%(20.000.000 đồng + 14.236.900 đồng) = 1.711.845 đồng (Một triệu bảy trăm mười một nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng).

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo qui định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 26, 35, 39, 147, **227**, 228, 264, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;
- Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T**. Buộc bị đơn **bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P** có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T số tiền là **34.236.900 đồng** (Ba mươi tư triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm đồng), trong đó nợ gốc là **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng) và nợ lãi đến ngày 20/02/2024 là **14.236.900 đồng** (Mười bốn triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm đồng) khi án có hiệu lực *và lãi phát sinh từ ngày 21/02/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 2-0001712/2021/HĐTD/QTDNDNCT ngày 18/5/2021 cho đến khi trả dứt nợ.*

2/ Về chi phí thông báo nhắc tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng: các bị đơn Nguyễn Thị N và Nghiêm Hữu P có nghĩa vụ liên đới hoàn lại số tiền 1.944.000 đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) cho nguyên đơn Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T trong giai đoạn thi hành án.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 638.000 đồng (Sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai số 0003031 ngày 02/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P phải liên đới chịu 1.711.845 đồng (Một triệu bảy trăm mười một nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với Quỹ Tín Dụng Nhân Dân N C T; kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND P. Lê Bình, Q.

Cái Răng đối với bà Nguyễn Thị N và ông Nghiêm Hữu P thì các đương sự được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGT.
- Lưu HS – BA

Thái Mỹ Nhung

